TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 446/2025/HS-PT
Ngày: 22/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Hoàng Thị Bích Hải.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Nhật Phong, Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 367/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Đặng Thị P và đồng phạm phạm tội "Đánh bạc". Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 24/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Thị P (tên gọi khác: **T**), sinh ngày 02/10/1972, tại K, Hải Dương; nơi thường trú: tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ H, khu H, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn H (đã chết) và bà: Trương Thị T1; có chồng là: Nguyễn Văn K (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 15/12/2016.

Bị cáo đầu thú ngày 11/01/2024; bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 07/02/2024, thay thế biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" bằng biện pháp "Bảo lĩnh", hiện tại ngoại; Vắng mặt.

2. Hoàng Thị T2, sinh ngày 22/5/1988, tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T3 và bà: Dương Thị M; có chồng: Lê Minh T4 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh ngày 20/10/2023; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 11/01/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ 19/01/2024, hiện tại ngoại; Có mặt.

3. Phạm Thị L, sinh ngày 28/02/1979, tại Đ, Thái Bình; nơi thường trú: tổ E, khu G, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: tổ I, khu G, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Công D và bà: Đặng Thị H1; có chồng là: Nguyễn Văn M1 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 14/01/2024; bị tạm giữ đến ngày 23/01/2024, thay thế biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ 23/01/2024, hiện tại ngoại; Có mặt.

4. **Phạm Thị H2**, sinh ngày 10/10/1980, tại huyện D, tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: tổ C, khu H, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Duy L1 và bà: Lê Thị H3; có chồng là: Tăng Văn Đ (đã chết) và có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 14/01/2024; bị tạm giữ đến ngày 23/01/2024, thay thế biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ 23/01/2024, hiện tại ngoại; Có mặt.

5. **Hoàng Văn T3**, sinh ngày 01/9/1960, tại H, Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ C, khu C, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L2 (đã chết) và bà: Phạm Thị N; có vợ là: Dương Thị M (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ 30/8/2024, hiện tại ngoại; Có mặt.

6. **Nguyễn Thị T5**, sinh ngày 06/10/1981, tại T, Hải Phòng; nơi thường trú: tổ C, khu D, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng D1 và bà: Phan Thị V; có chồng là: Trần Hải S và có 01 con, sinh năm 2018; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 21/01/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc". Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 21/7/2023.

Nhân thân: Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội "Lưu hành tiền giả".

Bị cáo đầu thú ngày 14/01/2024; bị tạm giữ đến ngày 23/01/2024, thay thế biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ 23/01/2024, hiện tại ngoại; Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/01/2024, Phòng C2 Công an tỉnh Q nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Đặng Thị P có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền, gây mất an ninh trật tự. Ngày 11/01/2024, Phòng C2 phối hợp với Công an thành phố H tiến hành kiểm tra hành chính đối với P, phát hiện trong điện thoại của P có nhiều nội dung liên quan đến việc đánh bạc bằng hình thức lô, đề.

Đặng Thị P xin đầu thú và tự nguyện khai nhận: P biết người dân trong khu vực P ở và lân cận có nhu cầu đánh bạc. Do hám lợi, nên từ khoảng giữa năm 2023, hàng ngày trước khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B, P sử dụng tài khoản Telegram tên "P" đăng ký bằng số điện thoại 0353.820.035, nhận các bảng ghi số lô, số đề, ba càng, lô xiên cùng số điểm, số tiền người chơi đặt cược tương ứng (gọi tắt là bảng số lô, số đề) của nhiều người (trong đó có Nguyễn Thị T6, Đàm Thanh N1 và Phạm Thị L), qua tin nhắn hoặc nhận ghi trực tiếp, rồi giữ lại một phần số lô, số đề đánh bạc với người chơi, số còn lại chuyển cho Hoàng Thị T2 sử dụng tài khoản Telegram "BaoNgoc BaoNgoc", "BimBim BimBim", tài khoản Z "Thảo Hoàng" đăng ký bằng số điện thoại 0977.588.878; 0923.674.194, để hưởng hoa hồng. P giao nộp 02 điện thoại di động (ĐTDĐ) Iphone, lắp sim số 0353.820.035; 0967.178.996.

Sau khi hành vi đánh bạc của Đặng Thị P được Cơ quan điều tra làm rõ các đối tượng liên quan đã ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội. Cùng ngày, Hoàng Thị T2, Nguyễn Thị T6, Nguyễn Thị Ngọc H4 đến Công an tỉnh xin đầu thú. T2 khai nhận hành vi đánh bạc với P và H4. H4 và T6 khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai của P và T2.

Trong các ngày từ 14 đến ngày 18/01/2024, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị T5, Đinh Thị H5, Nguyễn Thị D2, Đàm Thanh N1, Nguyễn Thị Thu P1 và Lê Xuân N2, lần lượt đến Công an đầu thú.

Quá trình điều tra ngày 14/8/2024, Hoàng Văn T3 đến Công an làm việc theo giấy triệu tập, giao nộp: 01 ĐTDĐ Iphone 6s Plus, lắp sim số 0384.185.835. Đến ngày 04/9/2024, Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Thị X đến làm việc, X khai

nhận về hành vi đánh bạc ghi số lô, số đề cho Phạm Thị L, còn điện thoại X giao dịch nhận bảng với L đã bị mất.

Căn cứ lời khai và tài liệu thu thập được, Cơ quan điều tra đã khởi tố đối với 14 bị cáo: Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Nguyễn Thị D2, Nguyễn Thị T6, Nguyễn Thị Ngọc H4, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị T5, Đinh Thị H5, Đàm Thanh N1, Nguyễn Thị Thu P1, Lê Xuân N2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị X, về hành vi đánh bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo cụ thể như sau:

**** Cách thức đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề:*** Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày, các bị cáo xác định số tiền thắng, thua của từng người chuyển bảng số lô, số đề, để ngày hôm sau thanh toán trực tiếp hoặc thanh toán qua tài khoản ngân hàng và thỏa thuận:

- Số đề: Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99. Nếu số người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng bằng 70 lần, 90 lần số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược. Các bị cáo quy ước tỉ lệ là 71%, 72% hoặc 73%, 93% ... (tức là người chuyển bảng chuyển 10.000 đồng thì chỉ phải thanh toán 7.200 đồng hoặc 7.300 đồng, 9.300 đồng…).

- 03 càng: Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 000 đến 999. Nếu số người chơi đặt cược trùng với ba số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng bằng 400 lần số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược. Các bị cáo quy ước tỉ lệ là 65% hoặc 72% (nhận của người chơi 10.000 đồng, chỉ thanh toán 6.500 đồng hoặc 7.200 đồng còn lại hưởng chênh lệch).

- Lô thường: Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số điểm nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99. Nếu số người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền, số tiền thắng = số điểm đã đặt cược x 80.000 đồng. Nếu số lô đánh trúng nhiều giải (nhiều lần) thì người chơi được hưởng toàn bộ các lần chơi đó. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược. Các bị cáo quy ước giá 21.700 đồng, 21.800 đồng hoặc 22.000 đồng/1 điểm lô... (người chuyển bảng nhận của khách 22.000 đồng, 22.500 đồng hoặc 23.000đ/1 điểm lô).

- Lô xiên (hai, ba và bốn): Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số điểm nhất định (quy ước 01 điểm = 10.000 đồng) vào 02 cặp số (Lô xiên 2) hoặc vào 03 cặp số (Lô xiên 3) hoặc 04 cặp số (Lô X). Mỗi cặp gồm hai số từ 00 đến 99. Nếu 02 cặp số (03 cặp số hoặc 04 cặp số) mà người chơi đặt cược cùng trùng với 02 cặp số (03 cặp số hoặc 04 cặp số) cuối của bất kỳ hai (hoặc ba, bốn) giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền. Số tiền thắng với mỗi điểm đặt cược xiên 2 là 100.000 đồng; xiên 3 là 400.000 đồng; xiên

4 là 1.000.000 đồng. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược. Các bị cáo quy ước tỉ lệ là 60%, 72%, 80%, 86%, .. (tức là người chơi đánh 10.000 đồng thì chỉ phải thanh toán 6000 đồng, 7.200 đồng, 8.000 đồng hoặc 8.600 đồng, còn lại hưởng chênh lệch).

Các số lô, đề… chuyển bảng cho nhau các ngày trước đó hầu hết các bị cáo đều xóa đi. Theo dữ liệu kiểm tra tin nhắn thực tế còn lưu trên điện thoại di động, zalo, lời khai của một số bị cáo và đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền B, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc dưới hình thức đánh số "lô", "đề", "ba càng"… từ tháng 9/2023 đến ngày 12/01/2024, số tiền hưởng lợi được xác định như sau:

1. Đối với Đặng Thị P đánh bạc với Hoàng Thị T2, Nguyễn Thị D2, Đàm Thanh N1, Nguyễn Thị T6, Phạm Thị L, Đinh Thị H5: P đã nhận các bảng ghi số lô, số đề, ba càng, lô xiên cùng số điểm, số tiền người chơi đặt cược tương ứng (bảng số lô, số đề) của nhiều người trong đó có Đàm Thanh N1, Nguyễn Thị T6, Phạm Thị L qua tin nhắn hoặc nhận ghi trực tiếp rồi để lại so kết quả thanh toán với người chơi hoặc chuyển bảng cho Hoàng Thị T2, cụ thể:

**** P đánh bạc với T2 và D2:*** Ngày 22/9/2023, P chuyển bảng cho T2 số tiền 88.630.000 đồng; kết quả trúng thưởng là 115.500.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc là 204.130.000 đồng. T2 đã thanh toán xong cho P. Số tiền Phương được hưởng lợi hoa hồng là 12.804.000 đồng.

Sau khi nhận bảng của Đặng Thị P số tiền là 88.630.000 đồng. T2 chuyển cho Nguyễn Thị D2. D2 sử dụng tài khoản zalo tên "Thu Dung" đăng ký bằng số điện thoại 0344.171.994, giúp T2 tổng hợp bảng lô, đề số tiền ghi là 39.930.000 đồng, gửi cho T2 để T2 chuyển cho đầu trên (theo T2 khai là chuyển cho "Chã"), kết quả không trúng thưởng. Dung cắt phần số đề còn lại là 48.700.000 đồng để T2 và D2 đánh bạc, trực tiếp thanh toán trả thưởng với P. Tiền trúng thưởng là 115.500.000 đồng. Tổng số tiền T2 và D2 đánh bạc là 204.130.000 đồng, trong đó đánh bạc với "Chã" là 39.930.000 đồng. Đối với số đề giữ lại, do trúng thưởng nên T2 và D2 phải bỏ tiền ra thanh toán cho P để P thanh toán cho khách. Đối với số đề T2 chuyển lên nhánh trên, không được hưởng lợi.

**** P đánh bạc với Đàm Thanh N1:*** N1 sử dụng tài khoản Zalo "Tên là gì" đăng ký bằng số điện thoại "0356.543.558", nhận ghi số lô, số đề, 03 càng của nhiều người rồi Nam chuyển bảng cho Đặng Thị P, cụ thể:

- Ngày 01/01/2024, chuyển bảng số tiền 5.410.000 đồng. Tiền trúng thưởng 12.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 17.410.000 đồng.

- Ngày 02/01/2024, chuyển bảng số tiền 5.675.000 đồng. Tiền trúng thưởng 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 7.275.000 đồng.

- Ngày 03/01/2024, chuyển bảng số tiền 2.195.000 đồng. Tiền trúng thưởng 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 4.595.000 đồng.

- Ngày 04/01/2024, chuyển bảng số tiền 3.915.000 đồng. Tiền trúng thưởng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 5.915.000 đồng.

- Ngày 05/01/2024, chuyển bảng số tiền 4.950.000 đồng. Tiền trúng thưởng 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 9.750.000 đồng.

- Ngày 06/01/2024, chuyển bảng số tiền 5.615.000 đồng. Tiền trúng thưởng 3.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 9.215.000 đồng.

- Ngày 07/01/2024, chuyển bảng số tiền 5.770.000 đồng. Tiền trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 6.570.000 đồng.

- Ngày 08/01/2024, chuyển bảng số tiền 3.400.000 đồng. Tiền trúng thưởng 2.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 6.200.000 đồng.

- Ngày 10/01/2024, chuyển bảng số tiền 7.065.000 đồng. Tiền trúng thưởng 9.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 16.665.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền N1 đánh bạc với P là 83.595.000 đồng, trong đó có 08 ngày, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng là **79.000.000 đồng**, không có ngày nào số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền N1 được hưởng lợi, trong các ngày đánh bạc là **4.265.350 đồng**.

**** P đánh bạc với Nguyễn Thị T6:***

P là chị gái của chồng T6. Thu trực tiếp đánh bạc ghi số lô, số đề của P bằng cách hàng ngày, T6 tự ghi 01 nhóm số lô, đề, rồi chụp ảnh vào máy, cầm điện thoại của T6 (số C) đến nhà P để P chụp lại qua màn hình điện thoại (T6 còn lưu một số ảnh đã chụp bảng số đề chơi với P). Cụ thể đối chiếu ảnh chụp còn lưu thể hiện:

Ngày 08/01/2024, số tiền T6 đánh bạc ghi lô, đề với P 3.740.000 đồng, trúng thưởng 4.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **8.640.000 đồng**.

Ngoài ra các ngày 03, 07 và 09/01/2024, số tiền T6 đánh lô, đề với P dưới 5.000.000đ/ngày lần lượt là 1.530.000 đồng, 2.640.000 đồng và 2.735.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.905.000 đồng.

Cân đối thắng thua, P đánh bạc với T6, P thu lợi bất chính số tiền 1.560.400 đồng.

**** P đánh bạc với Phạm Thị L và Đinh Thị H5:***

- ***Phạm Thị L***: sử dụng tài khoản zalo "Phạm Luyến" đăng ký bằng số điện thoại 0986.887.921; ngoài ra còn nhắn tin SMS qua số điện thoại 0969.839.870, để nhận ghi số lô, số đề của nhiều người. Ngày 10/01/2024: L nhận số lô, số đề sau đó tổng hợp rồi chuyển bảng cho Đặng Thị P, tổng số tiền: 16.922.400 đồng. Tiền trúng thưởng là 10.720.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 27.642.400 đồng.

***- Đinh Thị H5*:** Đăng ký tài khoản zalo "Đinh Thu H6" bằng số điện thoại 0386.843.401, nhận ghi số lô, số đề của nhiều người rồi chuyển bảng cho Đặng Thị P, cụ thể: Ngày 10/01/2024, H5 chuyển bảng số lô, số đề cho P, tổng số tiền

13.467.500 đồng. Tiền trúng thưởng là 17.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 30.667.500 đồng. H5 và P đã thanh toán cho nhau và H5 đã thanh toán cho khách. Số tiền H5 được hưởng lợi là: 593.000 đồng.

Vậy tổng số tiền đánh bạc của Đặng Thị P trong ngày 10/01/2024 với Phạm Thị L, Đinh Thị H5 và Đàm Thanh N1 là: 30.667.500 đồng + 27.642.400 đồng + 16.665.000 đồng = 74.974.900 đồng. Cân đối thắng thua, trả tiền trúng thưởng, số tiền Phương được hưởng lợi ngày 10/01/2024 là 2.449.800 đồng.

Như vậy Đặng Thị P đánh bạc nhiều lần, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 361.579.900 đồng. Trong đó số ngày đánh bạc có số tiền đánh bạc trong 01 ngày trên 50.000.000 đồng là 02 ngày = 279.104.000 đồng, số ngày đánh bạc có số tiền đánh bạc trong 01 ngày trên 5.000.000 đồng là 08 ngày = 70.975.900 đồng. Thu lời bất chính tổng số tiền là 16.814.200 đồng.

2. Hoàng Thị T2 đánh bạc với Nguyễn Thị D2, Đặng Thị P, Nguyễn Thị Ngọc H4, Hoàng Văn T3: Hoàng Thị T2 sử dụng tài khoản telegam "BaoNgoc BaoNgoc", "BimBim BimBim", tài khoản Zalo "Thảo Hoàng". Khi nhận các bảng số lô, số đề của Đặng Thị P sử dụng tài khoản Telegram tên "P" đăng ký bằng số điện thoại 0353820035 và Nguyễn Thị Ngọc H4 sử dụng tài khoản telegram của H4 tên "xì gà xi gà" đăng ký bằng số điện thoại 0349.985.290, Hoàng Văn T3 sử dụng tài khoản đăng ký số điện thoại 0384.185.835. Có khi T2 không chuyển cho ai mà tự đối chiếu, tính toán tiền thắng thua với P, H4, T3 hoặc có khi chuyển bảng cho người khác, theo T2 khai là chuyển cho đối tượng "Chã" xác minh là Nguyễn Văn C, trú tại Tổ E, khu T, phường H, thành phố H và một nam giới chưa rõ nhân thân, lưu danh bạ là "HBO" có số điện thoại 0984.101.858. Đối với những số ba càng, lô xiên T2 chuyển cho H4, thì H4 tính toán tiền với T2. T2 thanh toán với H4, P, T3 bằng tài khoản ngân hàng tên Dương Thị M (*T2 mượn và sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên mẹ của T2*) hoặc thanh toán trực tiếp. Từ ngày 22/9/2023 đến ngày 10/01/2024, T2 đã cùng với Đặng Thị P, Nguyễn Thị Ngọc H4 và Hoàng Văn T3, cụ thể như sau:

**** T2 cùng với Nguyễn Thị D2 đánh bạc với Đặng Thị P:***

+ Ngày 22/9/2023, T2 nhận bảng của P số tiền: 88.630.000 đồng, tiền trúng thưởng là 115.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 204.130.000 đồng. T2 đã thanh toán xong cho P. T2 và Nguyễn Thị D2 giữ lại một phần đánh bạc trực tiếp với P. Do trúng thưởng nên T2 và D2 phải bỏ tiền ra thanh toán cho P để P thanh toán cho khách, T2 không được hưởng lợi.

+ Ngày 10/01/2024: T2 nhận bảng của Đặng Thị Phương S1 tiền: 16.695.800 đồng. Tiền trúng thưởng 6.960.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc: 23.655.800 đồng.

* ***T2 đánh bạc với Nguyễn Thị Ngọc H4:*** Ngày 10/01/2024, T2 nhận bảng của Nguyễn Thị Ngọc H4 tổng số tiền là 15.639.000 đồng, trúng thưởng 4.000.000 đồng. Tổng tiền đánh bạc là 19.639.000 đồng.

Tổng số tiền T2 đánh bạc với Ngọc H4 và Đặng Thị P ngày 10/01/2024 là

43.294.800 đồng.

**** T2 đánh bạc với Hoàng Văn T3:*** T3 sử dụng tài khoản zalo "Tĩnh Hoàng" đăng ký bằng số điện thoại 0384.185.835, nhận ghi số lô, số đề của nhiều người không quen biết đánh bạc, rồi tổng hợp, chuyển bảng cho T2, cụ thể:

Ngày 01/12/2023, T3 chuyển bảng cho T2 số tiền 1.095.000 đồng, chuyển thực tế 1.038.000 đồng. Trúng thưởng 4.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.495.000 đồng. Tĩnh thu lời 57.000 đồng.

- Ngày 07/12/2023, T3 chuyển bảng cho T2 số tiền 2.370.000 đồng, chuyển thực tế 2.220.000 đồng. Tiền trúng thưởng 3.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.970.000 đồng. Tĩnh thu lời 150.000 đồng.

- Ngày 16/12/2023, T3 chuyển bảng cho T2 số tiền: 2.425.000 đồng, chuyển thực tế 2.174.000 đồng. Tiền trúng thưởng 6.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.225.000 đồng. Tĩnh thu lời 143.000 đồng.

Ngoài ra từ ngày 02 đến 20/12/2023, T2 còn nhận bảng lô, đề của Tĩnh 15 ngày, số tiền mỗi ngày đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 44.748.000 đồng.

Tổng số tiền T3 đánh bạc với T2 là 65.438.000 đồng, trong đó có 03 ngày gồm 01, 07 và 16/12/2023, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng = 20.690.000 đồng, không có ngày nào số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền T3 được hưởng lợi, trong các ngày đánh bạc là 2.195.000 đồng.

Như vậy Hoàng Thị T2 đánh bạc nhiều ngày, với nhiều người như nêu trên. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 312.862.000 đồng trong đó số ngày mà tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên là 01 ngày = 204.130.000 đồng, số ngày mà tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên là 04 ngày = 63.984.800 đồng. Quá trình đánh bạc, T2 bị thua lỗ, không thu lời bất chính.

3. Phạm Thị L đánh bạc với Đặng Thị P, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị T5, Nguyễn Thị X:

Phạm Thị L sử dụng tài khoản zalo "Phạm Luyến" đăng ký bằng số điện thoại 0986.887.921; ngoài ra còn nhắn tin SMS qua số điện thoại 0969.839.870, để nhận ghi số lô, số đề của nhiều người, trong đó có Nguyễn Thị T5, Phạm Thị H2 rồi chuyển bảng cho Đặng Thị P, Nguyễn Thị X và 01 đối tượng, theo L khai là H7 "cùn" có số điện thoại 0356.522.880, cụ thể:

*** Phạm Thị L đánh bạc với Nguyễn Thị T5:** Nguyễn Thị T5 sử dụng tài khoản zalo "Thanh Thanh" đăng ký bằng số điện thoại 0344.404.518, ghi số lô, số đề với Phạm Thị L, cụ thể: Ngày 02/01/2024, T5 ghi số lô, số đề với Phạm Thị L, tổng số tiền là 14.510.000 đồng. Tiền trúng thưởng 6.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 20.910.000 đồng. T5 đã thanh toán tiền cho L, không được hưởng lợi.

*** Phạm Thị L đánh bạc với Nguyễn Thị X:** Do có quan hệ họ hàng với Nguyễn Thị X (X là cháu họ chồng L), nên khi L đặt vấn đề nhờ X chuyển bảng số lô, số đề cho chủ đầu trên ở Hải Phòng, X nhận lời giúp L và một số lần sử dụng số điện thoại 0865.969.205, nhận bảng số lô, số đề của L chuyển, rồi giúp L rồi chuyển cho người khác (theo X khai không nhớ chuyển cho ai), không được hưởng lợi gì. Căn cứ dữ liệu điện tử thu giữ được trên máy điện thoại của L, xác định được: Ngày 03/01/2024, X nhận bảng số lô, đề của L chuyển đến: Tổng số tiền đánh bạc là 6.725.000 đồng, tiền thanh toán thực tế là 5.844.400 đồng, không trúng thưởng. X chốt nhắn tin cho L "bác am 5845" tức là L phải trả cho đầu trên số tiền 5.845.000 đồng. L đưa tiền trực tiếp cho X để chuyển cho đầu trên. X đã nhận đủ của L chuyển đầu trên. Không nhớ người X đã chuyển bảng. Số tiền L hưởng lợi bất chính là 880.600 đồng. X không được hưởng lợi bất chính.

*** Phạm Thị L đánh bạc với Phạm Thị H2:** Ngày 10/01/2024: Luyến nhận bảng số lô, số đề của Phạm Thị H2 số tiền là: 6.444.000 đồng. Tiền trúng thưởng là 7.920.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.364.000 đồng, đồng thời Luyến tự ghi một số số lô, số đề khác, với số tiền 13.278.400 đồng, sau đó tổng hợp cùng với bảng đã nhận của H2, rồi chuyển bảng cho Đặng Thị P, tổng số tiền là: 27.642.400 đồng. Tổng số tiền L đánh bạc ngày 10/01/2024 là 27.642.400 đồng.

*** Phạm Thị L đánh bạc với "H7 cùn":** Ngày 12/01/2024, L chuyển bảng cho H7 "cùn" số tiền đánh bạc là 44.606.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền Phạm Thị L đánh bạc là 99.883.400 đồng, trong đó có 04 ngày, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, không có ngày nào số tiền đánh bạc trong một ngày trên 50.000.000 đồng.

Trong ngày 03/01/2024 số tiền L được hưởng lợi là 880.600 đồng. Ngày 10/01/2024, số tiền L được hưởng lợi là 322.245đồng. Tổng số tiền L được hưởng lợi là 1.202.854 đồng.

4. Phạm Thị H2 đánh bạc với Phạm Thị L, Nguyễn Thị Thu P1, Lê Xuân N2:

Phạm Thị H2 sử dụng tài khoản zalo tên "Thu Hồng" đăng ký bằng số điện 0354.579.967, nhận ghi số lô, số đề của nhiều người, trong đó có Nguyễn Thị Thu P1 và Lê Xuân N2, rồi chuyển bảng cho Phạm Thị L và đối tượng theo H2 khai là H7 "cùn" có số điện thoại là 0356.522.880, cụ thể:

*** H2 đánh bạc với Nguyễn Thị Thu P1:** P1 sử dụng tài khoản Zalo "phươngtb" đăng ký bằng số điện thoại 0978.964.920, ghi số lô, số đề với Phạm Thị H2, cụ thể: Ngày 18/11/2023, P1 ghi số lô, số đề với Phạm Thị H2 số tiền là 4.600.000 đồng. Tiền trúng thưởng 20.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là **24.600.000 đồng**. H2 đã thanh toán tiền cho P1 bằng hình thức chuyển khoản. Số tiền Phương hưởng lợi là 20.000.000 đồng.

*** H2 đánh bạc với Lê Xuân N2:** Lê Xuân N2 sử dụng tài khoản zalo "Chủ bãi xe" đăng ký bằng số điện thoại 0928.888.166, ghi số lô, số đề với Phạm Thị

H2. Ngày 08/01/2024, N2 ghi số lô, số đề với Phạm Thị H2 tổng số tiền là 8.550.000 đồng. Cân đối thắng thua, chưa thanh toán với H2, nên chưa được hưởng lợi.

*** H2 đánh bạc với Phạm Thị L và "Hùng Cùn":** Ngày 10/01/2024, H2 chuyển bảng cho Phạm Thị L tổng số tiền đánh bạc là: 14.364.900 đồng; chuyển bảng cho H7 "cùn" tổng số tiền đánh bạc là: 18.625.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 10/01/2024 của Phạm Thị H2 là 32.990.700 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Phạm Thị H2 đánh bạc là 66.140.700 đồng (03 ngày, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng), không có ngày nào số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2025/HS-ST ngày 26/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị T5, Hoàng Văn T3 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Đặng Thị P** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến ngày 07/02/2024. Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thị P 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị T2** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị T2 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Phạm Thị L** 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Phạm Thị H2** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị H2 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Nguyễn Thị T5 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị T5 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T3** 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn T3 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, án phí sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị T5 có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị P có đơn xin hoãn phiên tòa, các bị cáo còn lại đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết và cùng bổ sung kháng cáo xin được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ kết quả điều tra, lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quy kết các bị cáo Đặng Thị P và Hoàng Thị T2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị Thanh C1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo có kháng cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, trình bày của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đối với các bị cáo,

các cơ quan và người tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thẩm quyền xét xử vụ án đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; xác định đúng, đầy đủ tư cách người tham gia tố tụng theo quy định của luật tố tụng.

[1.2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị T5 trong hạn luật định, được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị P có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do phải nhập viện cấp cứu có xác nhận của Bệnh viện B. Xét thấy đây là phiên tòa mở lần thứ hai và bị cáo đã được triệu tập hợp lệ. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo P.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa phúc thẩm cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2023 đến ngày 12/01/2024, trên địa bàn thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị T5, Hoàng Văn T3 có hành vi sử dụng điện thoại di động hoặc trực tiếp đánh bạc dưới hình thức nhận ghi số lô, số đề được thua bằng tiền của trực tiếp người chơi hoặc người ghi số lô, số đề nhánh dưới, sau đó tổng hợp, chuyển bảng số lô, số đề với nhánh trên để hưởng lợi bất chính. Trong đó:

- Đặng Thị P cùng đánh bạc với Hoàng Thị T2, Nguyễn Thị D2, Đàm Thanh N1, Nguyễn Thị T6, Phạm Thị L, Đinh Thị H5. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 361.579.900 đồng trong đó số ngày mà tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên là 02 ngày = 279.104.900 đồng, số ngày mà tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên là 07 ngày = 70.975.000 đồng. Thu lời bất chính tổng số tiền là 16.814.200 đồng.

- Hoàng Thị T2 đánh bạc với Nguyễn Thị D2, Đặng Thị P, Nguyễn Thị Ngọc H4, Hoàng Văn T3. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 312.862.000 đồng trong đó số ngày mà tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên là 01 ngày = 204.130.000 đồng, số ngày mà tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên là 04 ngày = 63.984.800 đồng. Quá trình đánh bạc, T2 bị thua lỗ, không thu lời bất chính.

- Phạm Thị L đánh bạc với Đặng Thị P, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị T5, Nguyễn Thị X. Tổng số tiền đánh bạc là 99.883.400 đồng, trong đó có 04 ngày, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, không có ngày nào số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền L được hưởng lợi là 1.202.854 đồng (Làm tròn là 1.202.900 đồng).

- Phạm Thị H2 đánh bạc với Phạm Thị L, Nguyễn Thị Thu P1, Lê Xuân N2 và "H7 cùn" với tổng số tiền là 66.140.700 đồng (có 03 ngày số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng), không có ngày nào số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng.

- Nguyễn Thị T5 đánh bạc với Phạm Thị L, 01 ngày với tổng số tiền là 20.910.000 đồng. T5 đã thanh toán tiền cho L, không được hưởng lợi.

- Hoàng Văn T3 đánh bạc với Hoàng Thị T2, tổng số tiền đánh bạc là 65.438.000 đồng, trong đó số ngày có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng là 03 ngày = 20.690.000 đồng, không có ngày nào số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền T3 được hưởng lợi trong các ngày đánh bạc là 2.195.000 đồng.

Bởi hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Đặng Thị P và Hoàng Thị T2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị Thanh C1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc trong vụ án này chia thành nhiều nhóm, trong đó có bị cáo ở nhóm này lại đánh bạc với bị cáo ở nhóm khác. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào đặc điểm nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội và mức tiền đánh bạc của từng bị cáo trong các nhóm để xác định vai trò của từng bị cáo trong vụ án và quyết định mức hình phạt tương ứng với từng bị cáo, theo đó:

- Đối với nhóm bị cáo bị truy tố ở khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Bị cáo Đặng Thị P và bị cáo Hoàng Thị T2 đánh bạc nhiều lần với nhiều đối tượng, với tổng số tiền đánh bạc tương đối lớn và gần tương đương nhau, trong đó số tiền đánh bạc lớn nhất vào ngày 22/9/2023 của cả hai bị cáo đều là 204.130.000 đồng, nên hai bị cáo giữ vai trò ngang nhau và được xác định giữ vai trò đầu trong vụ án.

- Đối với nhóm bị cáo bị truy tố ở khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Bị cáo Phạm Thị L đánh bạc nhiều ngày với nhiều đối tượng, với tổng số tiền đánh bạc là 99.883.400 đồng (trong đó ngày đánh bạc cao nhất là 44.606.000 đồng); Bị cáo Phạm Thị H2 đánh bạc nhiều ngày với nhiều đối tượng, với tổng số tiền đánh bạc là 66.140.700 đồng (trong đó ngày đánh bạc cao nhất là 32.990.700 đồng); Bị cáo Nguyễn Thị T5 đánh bạc với Phạm Thị L 01 lần, với số tiền đánh bạc là 20.910.000 đồng; Bị cáo Hoàng Văn T3 nhiều lần chuyển bảng cho Hoàng Thị T2, với số tiền đánh bạc là 20.690.000 đồng (trong đó ngày đánh bạc cao nhất là 9.225.000 đồng).

Về nhân thân: Các bị cáo Đặng Thị P và Nguyễn Thị T5 có nhân thân xấu; bị cáo Nguyễn Thị T5 có 01 tiền án; các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Đàm Thanh N1 và Hoàng Văn T3 phạm tội hai lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T5 có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Nguyễn Thị Thanh R đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra:

- Bị cáo Đặng Thị P đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án và giúp Cơ quan điều tra phát hiện thêm đồng phạm mới, đã tự nguyện nộp đủ số tiền thu lợi bất chính, nên bị cáo P được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Hoàng Thị T2 thực hiện hành vi phạm tội khi đang mang thai nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Đặng Thị P, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Thị T2, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị T5 xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Thị H2 có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố chồng là liệt sỹ, chồng bị cáo chết sớm, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bố đẻ bị cáo được tặng danh hiệu dũng sỹ quyết thắng; Bị cáo Nguyễn Thị L3 có mẹ chồng là thanh niên xung phong có thành tích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc; Hoàng Thị T2, Đặng Thị P có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, các bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo Hoàng Văn T3 mắc bệnh tiểu đường, huyết áp cao thường xuyên phải vào viện điều trị.

Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2 và Hoàng Văn T3 đều phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T5 có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng không đáng kể, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với các bị cáo là phù hợp. Từ đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị T5. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2025/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh như sau:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thị P 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến ngày 07/02/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T2 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 18 (mười tám) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị H2 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T5 12 (mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T3 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Thị T5, Hoàng Văn T3, Đặng Thị P, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Thị T2 đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm, tiền truy thu theo Biên lai thu số 0005374 ngày 05/5/2025 và 0005911 ngày 08/5/2025, số 0005817 ngày 06/02/2025, số 0005824, số 0005823 ngày 10/02/2025, số 0005825 ngày 14/02/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

2. Về án phí: Các bị cáo Đặng Thị P, Hoàng Thị T2, Phạm Thị L, Phạm Thị H2, Hoàng Văn T3 và Nguyễn Thị T5, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo (qua địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà

CÁC THẨM PHÁN

Thái Duy Nhiệm **Hoàng Thị Bích Hải**

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà